TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 05/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thành Liêm
Các hội thẩm nhân dân 1. Bà Phan Thị Ngọc Loan
2. Bà Trần Xuân Đạm

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đào Thị Lệ Thy.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 05/02/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 106/2019/TLST-HS ngày 30/11/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 113/2019/2019/QĐXXST-HS, ngày 26/12/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/HSST-QĐ ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lđối với bị cáo:

Đỗ Xuân S, sinh năm: 1984 tại Bình Phước; Tên gọi khác: không: Nơi cư trú: Ấp 2, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Xuân V, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1962; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 11/4/2003 bị TAND huyện L xử phạt 8 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 14/10/2003 bị TAND huyện L xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Tổng hợp hình phạt chấp hành chung cho 2 bản án 32 tháng tù.

- Ngày 26/10/2011 tòa phúc thẩm TAND tối cao xử phạt 8 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành án xong ngày 15/12/2018. Tiền sự: không

Bị bắt từ ngày 20/07/2019 cho đến nay.

Có mặt tại phiện tòa.

- **Bị hại:** Huỳnh Tiến D, sinh năm 1961 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng: Nguyễn Văn D1, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Vũ Đình L, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 1, khu phố P, phường Đ, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/7/2019, Đỗ Xuân S bị mất một số tiền do S để trong quán cà phê của S. Do nghi ngờ anh Huỳnh Tiến D là người có thời gian làm trong quán của S lấy trộm.

Đỗ Xuân S và Vũ Đình L đi xe mô tô đến quán cà phê Tình Bạn gần khu vực cầu C gặp D. S yêu cầu anh D về quán cà phê của S nói chuyện. Ban đầu anh D không đồng ý đi nhưng lúc đó có bà Đặng Thị M là chủ quán cà phê Tình bạn nói D cứ đi lên quán của S nói chuyện, D đồng ý và nhờ anh Đ chở đi .

Khi đến quán của S, thì S hỏi anh D có lấy trộn tiền của S hay không thì trả cho S nhưng anh D xác định không có lấy tiền của S. Sau đó anh D bỏ đi thì S kéo D lại không cho đi làm cho anh D bị té xuống ao, lúc này anh D1 là bạn S can ngăn không cho bị cáo đánh anh D.

Bị cáo lại tiếp tục khám xét người của anh D nhưng không tìm được tiền, bị cáo đưa anh D ra phía sau của quán có một căn nhà cũ. Khi đi bị cáo có lấy theo 01 đoạn dây xích bằng kim loại và 01 ổ khóa, khi đến căn nhà, bị cáo dùng dây xích khóa chân anh D lại bằng ổ khóa, đầu kia của dây xích cột vào cây cột trong nhà, sau đó bị cáo dùng vòi nước xịt vào đầu của anh D khoản 15 phút làm cho anh D bị lạnh, trong lúc xịt nước bị cáo hỏi anh D có lấy tiền của bị cáo không, do quá lạnh không chịu đựng được nữa nên buộc anh D phải thừa nhận có lấy tiền của bị cáo. Khi anh D chịu nhận thì bị cáo mới dừng hành động tra tấn anh D.

Cùng lúc đó, anh D xin bị cáo cho anh điếu thuốc lá hút cho đỡ lạnh. Bị cáo tiếp tục xích chân anh D lại và đi lấy thuốc lá. Trong lúc này, anh D mở được một đầu dây nhưng chìa khóa và xích vẫn còn dính trong chân của anh D. Lợi dụng lúc không có bị cáo ở đó anh D đã chạy thoát được và đến nhà của ông Đinh Q ấp 9, xã H nhờ gọi điện thoại báo cho Công an về việc anh D bị S bắt và hành hạ.

Sau khi Công an nhận được tin báo, đến 20 giờ ngày 20/7/2019 bị cáo đến đầu thú và khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội.

Bản cáo trạng số 102/CT-VKSLN ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Đỗ Xuân S về tội "Bắt giữ người trái pháp luật " điểm b khoản 3 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân S phạm tội " Bắt giữ người trái pháp luật".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 157, điểm s,b khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân S mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Bị cáo xin lỗi bị hại và mong muốn được hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian địa điểm xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khách quan xác định:

Do nghi anh D là người trộm tài sản của mình nên bị cáo đã đi tìm anh D đưa về quán của bị cáo, cho anh D đi xem hiện trường nhưng anh D không thừa nhận trộm tài sản của bị cáo.

Bị cáo đã nảy ra ý định bắt giữ bị hại sau đó tra tấn bị hại bằng hình thức dùng vòi nước xịt vào người bị hại liên tục, làm cho bị hại lạnh không chịu được buộc phải thừa nhận. Trước khi thực hiện điều đó, bị cáo còn dùng dây xích và ổ khóa để xích chân của bị hại không cho bị hại bỏ đi.

Về động cơ mục đích của bị cáo là nhằm giữ bị hại để tra tấn ép nhận hành vi trộm cắp, về ý thức bị cáo biết rõ việc một công dân không có quyền bắt giữ người khác khi họ không thực hiện hành vi phạm tội. Lẽ ra, khi bị mất trộm tài sản bị cáo phải báo ngay cho cơ quan Công an và cung cấp những thông tin có liên quan làm căn cứ cho việc điều tra, truy tìm người phạm tội. Nhưng bị cáo không xử sự như vậy mà tự cho mình quyền bắt giữ người khác và tra tấn, điều tra không phù hợp với quy định của pháp luật.

Không những bắt giữ người trái pháp luật mà bị cáo còn thực hiện việc hành hạ bị hại, xịt nước, và dùng xô đựng nước dìm bị hại xuống cho ngộp để đạt được mục đích cuối cùng là buộc bị hại phải nhận tội và chỉ ra tài sản đang để ở đâu. Trong khi bị hai không lấy trộm tài sản của bị cáo.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Đỗ Xuân S về tội " Bắt giữ người trái pháp luật " theo điểm b khoản 3 Điều 157 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình,bị cáo thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu

- Ngày 11/4/2003 bị TAND huyện L xử phạt 8 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.
- Ngày 14/10/2003 bị TAND huyện L xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chấp hành chung cho 2 bản án 32 tháng tù.
- Ngày 26/10/2011, Tòa phúc thẩm TAND tối cao xử phạt 8 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Điều này cho thấy, bị cáo là người không có ý thức chấp hành tốt quy định của pháp luật, nên cần xét xử bị cáo nghiêm đó là tù có thời hạn nhằm răng đe, cải tại bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Trước đó bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, mới chấp hành án xong không bao lâu chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đầu thú, bị cáo tích cực tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 10.000.000đ để khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa, bị hại cũng yêu cầu hội đồng

xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L thực hành quyền công tố đã nêu ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung với thời hạn như trong bản luận tội là phù hợp với tính chất và hậu quả của vụ án được hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại xác định đã nhận được số tiền bồi thường 10.000.000đ và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét..

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với dây xích 133cm,01 ổ khóa,01 thùng nhựa màu đỏ, 01 ống nước bằng nhựa dẻo, 01 đoạn dây kim loại dài 8,5cm, 03 sợi dây điện màu xanh là các vật dụng bị cáo dùng trong việc bắt giữ và tra tấn bị hại, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh**:** Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân S phạm tội: "Bắt giữ người trái pháp luật".

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 157 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân S 04 (Bốn) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày 20/7/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

[3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy: 01 dây xích 133cm, 01 ổ khóa, 01 thùng nhựa màu đỏ, 01 ống nước bằng nhựa dẻo,01 đoạn dây kim loại dài 8,5cm,03 sợi dây điện màu xanh.*(Các vật chứng này đã được thống kê như trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0006689 ngày 10/01/2020)* của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bình Phước.

[4] Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc

Bị cáo Đỗ Xuân S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện L
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA L;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện L;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Liêm